TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-PT
Ngày: 28-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường

Ông Lê Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Xuân Vi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2023/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Phạm Nguyễn Sanh H**, sinh năm 2003 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: B; Nơi cư trú: Thôn E, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Sanh H1 và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn L không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 18 giờ ngày 17/02/2023, Phạm Nguyễn Sanh H điều khiển xe mô tô từ nhà đến nhà K (không rõ nhân thân, H không nhớ địa chỉ) ở huyện H, tỉnh Bình Thuận chơi. Tại nhà K có Nguyễn Văn L, D, T, Q (đều không rõ nhân

thân). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì D và T về trước, lúc này K rủ H, L và Q cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng. H nói do mình đang có tiền nên ứng trước để mua ma túy, khi nào đem ma túy về sẽ chia đều số tiền mua ma túy cho 04 người thì nhóm đồng ý. Sau đó, H dùng điện thoại Iphone 6S màu bạc gắn sim số 0849515… của H để gọi cho một đối tượng (không rõ nhân thân) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy hàng khay và 03 viên thuốc lắc thì người này bảo giá 03 viên thuốc lắc giá 900.000 đồng, tổng cộng tiền ma túy hàng khay và 03 viên thuốc lắc là 1.900.000 đồng, rồi hẹn H đến khu vực đường N để giao ma túy. Sau khi gọi xong, H đã xóa số điện thoại của người bán ma túy.

Lúc này, K cũng gọi cho một người bạn (không rõ nhân thân) hỏi mượn loa và đèn chiếu sáng với mục đích để "bay lắc" rồi bảo H đến trước chung cư H trên đường N, thành phố P để lấy. Sau đó, L điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 86B4 – 575… chở H đi lấy ma túy và loa đèn như đã hẹn. H và L đến đường N thuộc phường L, thành phố P đợi khoảng 03 phút thì có một người đàn ông điều khiển xe Vision (không rõ biển số) đến, H đưa cho người này 1.900.000 đồng thì người này bỏ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Saigon bạc vào hộc xe phía trước bên phải mà L đang điều khiển rồi chạy đi. H mở bao thuốc lá ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 gói nylon chứa 03 viên thuốc lắc màu hồng, hình con cá và 01 gói nylon chứa ma túy hàng khay. H cất số ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải phía trước của mình. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi L chở H đi đến trước số nhà A đường N gần chung cư H để lấy đèn và loa thì bị Tổ tuần tra CS II – 113 Công an tỉnh Bình Thuận kiểm tra, phát hiện L và H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã tiến hành thu giữ toàn bộ tang vật và đưa về trụ sở Công an làm việc. Tại Cơ quan công an, H và L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng của vụ án:

1. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Phạm Nguyễn Sanh H 01 vỏ bao thuốc lá Saigon chứa:

- 01 (một) gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (05 x 08) cm chứa 03 (ba) viên nén màu hồng, hình con cá (*ký hiệu M1 khi giám định*), H và L khai nhận đó là thuốc lắc do H và L vừa mua được để về sử dụng.

- 01 (một) gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (3,5 × 07) cm chứa tinh thể màu trắng *(ký hiệu M2 khi giảm định)*, H và L khai nhận đó là hàng khay (Ketamine) do H và L vừa mua được để về sử dụng.

2. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu bạc, bị bể màn hình trước của Phạm Nguyễn Sanh H, điện thoại sử dụng sim số 0849515….

3. 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, biển kiểm soát 86B4 – 575… của Nguyễn Văn L.

Tại Kết luận giám định số 252/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,4374 gam, là MDMA.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 3,6089 gam, là Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2023/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 12 năm 2023, bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, vì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; nhận thức pháp luật hạn chế và quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vai trò đồng phạm của bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H để xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết gì mới phát sinh làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2023/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Xét thấy, trong vụ án còn có hai đối tượng khác là K và Q là những đối tượng cùng bàn bạc, thống nhất để mua ma tuý về sử dụng. Theo lời khai của H và L thì K có nhà ở Km 15 huyện H và Q nhà ở xã H, huyện H. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa tiến hành xác minh về nhân thân, qua đó làm rõ dấu hiệu phạm tội của K và Q là chưa đầy đủ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý K và Q theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 22 giờ 50 ngày 17/02/2023, khi tuần tra đến trước nhà số A đường N thuộc khu phố A, phường P, thành phố P, Tổ tuần tra CS II – 113 Công an tỉnh Bình Thuận đã kiểm tra và phát hiện bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H và Nguyễn Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm 1,4374gam MDMA và 3,6089gam Ketamine nhằm mục đích sử dụng (Theo Kết luận giám định số 252/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận).

[2] Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo cũng thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng, không oan, nên chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Theo quy định tại các điểm c, g, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này."

[3.2] Trong vụ án này, bị cáo cùng đồng phạm tàng trữ 02 chất ma túy gồm 1,4374gam MDMA và 3,6089gam Ketamine; Đồng thời, bị cáo giữ vai trò là đồng phạm tích cực trong vụ án, là người chủ động liên hệ với đối tượng bán ma túy và ứng tiền ra để mua ma túy cho cả nhóm cùng sử dụng; Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là không nặng và hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3.3] Do đó, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì mới để Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét, nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận, như quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Tuy nhiên, xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay, nhận thấy:

Trong vụ án này còn có 02 đối tượng khác là K và Q. Theo lời khai của bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H và Nguyễn Văn L thì việc H và L đi mua ma tuý là do trong lúc cả nhóm nhậu tại nhà của K, K là người gợi ý đi mua ma tuý về cho cả nhóm cùng sử dụng, lúc này H mới nói để H ứng tiền ra mua ma tuý cho cả nhóm gồm H, K, L và Q sử dụng, sau đó cả nhóm sẽ góp tiền trả lại. Sau khi cả nhóm bàn bạc thống nhất thì H và L mới đi mua ma tuý. Ngoài ra, H và L còn khai nhận đối tượng tên K là Lê Văn K, nhà ở km 15 thuộc huyện H và K là bạn quen biết lâu năm của L, nên L biết nhà của K; L còn khai nhận Q là bạn làm thanh long chung với L, nhà ở xã H, huyện H.

Từ lời khai trên của bị cáo H và L, đáng lý ra Cơ quan điều tra phải tiến hành điều tra, xác minh để làm rõ, nhưng Cơ quan điều tra không tiến hành điều tra, xác minh mà đã kết luận K và Q là các đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch là có thiếu sót.

Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để làm rõ lời khai của bị cáo H và L để tránh việc bỏ lọt tội phạm là cần thiết, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H về việc xin giảm nhẹ hình phạt; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2023/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H 02 *(hai)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Sanh H phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2023/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục điều tra, xác minh các đối tượng tên Q và K (Lê Văn K theo lời khai của Nguyễn Văn L) để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/02/2024).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA TP P.Thiết;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thái